

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST- KDTM ngày 19/10/2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu; Địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố HCM; Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn, chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Thuỳ, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ khu vực; địa chỉ: Tầng 6, số 10 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Trường, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn Nghĩa, sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

(Chị Xuân uỷ quyền cho anh Nghĩa)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Đỗ Văn Nghĩa, chị Nguyễn Thị Xuân và Đại diện ngân hàng TMCP Á Châu thống nhất thoả thuận: Anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân, có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền cụ thể:

Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1,943,546,127đồng; trong đó nợ gốc là: 1,739,300,000đồng; tổng số tiền lãi (lãi trong hạn, quá hạn, phạt chậm trả) là 204,246,127đồng (tính đến hết ngày 26/11/2020).

Anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân phải tiếp tục chịu tiền lãi: Lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt từ ngày 27/11/2020 đến khi tất toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng số tín dụng số: KBA.CN.123.050418 ngày 10/4/2018 được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu với Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân.

Trường hợp anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo đã thế chấp để thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ Ngân hàng theo quy định của pháp luật, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, thửa đất số 127, tờ bản đồ số 28; diện tích 332 m²; địa chỉ: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Đỗ Thế Luận, năm 2009 đã tặng cho mang tên ông Đỗ Văn Nghĩa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X399286, số vào sổ cấp GCN: 01494 QSDĐ/483 do UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/6/2003; theo hợp đồng thế chấp số: BAN.BĐCN.01050418 ngày 05/4/2018 được ký giữa anh Đỗ Văn Nghĩa và Ngân hàng TMCP Á Châu.

Trường hợp phát mại tài sản trên mà không đủ thanh toán cho khoản vay thì anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay. Trường hợp phát mại tài sản trên còn thừa anh chị được nhận lại phần còn thừa sau khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

Sau khi anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Á Châu thì Ngân hàng phải giải chấp tài sản của ông Đỗ Văn Nghĩa đã thế chấp tại ngân hàng theo đúng quy định pháp luật.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản: Anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân chịu 5,000,000đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Xác nhận Ngân hàng TMCP Á Châu đã nộp 5,000,000đồng. Anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 5,000,000đồng.

- Về án phí: Anh Đỗ Văn Nghĩa và chị Nguyễn Thị Xuân phải chịu 35,153,191đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu 34,140,000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số:

AA/2017/0004180 ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Phong;
- THADS huyện Yên Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN